

**Bộ Nông nghiệp và PTNT  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG**  
-----  
Số: **02 BC/BVTV.1-HĐQT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
-----  
Hà Nội, ngày **18 tháng 01 năm 2023**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
(Năm 2022)**

**Kính gửi:** - Ủy Ban chứng khoán nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: **Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung,  
quận Đống Đa, Tp. Hà Nội
- Điện thoại: 024.38572765 - Fax: 024. 38572751
- Email: chungkhoan@psc1.com
- Vốn điều lệ: 52.500.000.000 đồng
- Mã chứng khoán (nếu có): BT1
- Mô hình quản trị Công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc
- Về thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1.		29/4/2022	1. Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021. Phương hướng nhiệm vụ năm 2022.  2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021: - <i>Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021.</i> - <i>Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và</i>

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
			<p>chia cổ tức năm 2021:</p> <p>+ Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức: 8.532.585.838 VNĐ</p> <p>+ Trích lập các quỹ:</p> <p>Quỹ đầu tư phát triển: 853.258.584 VNĐ</p> <p>Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 426.629.292 VNĐ</p> <p>+ Chi trả cổ tức: <b>13.5%</b></p> <p>- Phương án chi trả tổng số tiền thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021: Tổng số tiền chi trả thù lao cho HĐQT và BKS là 76.840.000 đồng (0,9%/Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)</p> <p>3. Thông qua Phương án sản xuất kinh doanh năm 2022 với một số chỉ tiêu quan trọng, bao gồm:</p> <p>- Tổng doanh thu: 311.000.000.000 VNĐ</p> <p>- Lợi nhuận sau thuế: 9.509.286.543 VNĐ</p> <p>- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 15%</p> <p>4. Thông qua Tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022: 1,2%/Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức.</p> <p>5. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021.</p> <p>6. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021.</p> <p>7. Thông qua Báo cáo kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn.</p> <p>8. Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC để tiến hành hoạt động kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.</p> <p>9. Thông qua Tờ trình về việc đầu tư xây dựng Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại Bim Sơn, Thanh Hóa.</p>

## II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Phan Văn Tùng	Chủ tịch HĐQT, thành viên không điều hành	14/04/2016	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
2.	Đỗ Đức Cơ	Phó Chủ tịch HĐQT	T7/2006	
3.	Đặng Văn Thông	Thành viên HĐQT	T7/2006	
4.	Vũ Thiện Giáo	Thành viên HĐQT không điều hành	T4/2011	
5.	Đình Văn Hoạt	Thành viên HĐQT không điều hành	Ngày 22/4/2021	

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Phan Văn Tùng	6/6	100%	
2.	Đỗ Đức Cơ	6/6	100%	
3.	Đặng Văn Thông	6/6	100%	
4.	Vũ Thiện Giáo	6/6	100%	
5.	Đình Văn Hoạt	6/6	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ, quy chế, nghị quyết của các lần họp, Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức thực hiện. Trong năm 2022 HĐQT đã thực hiện vai trò chỉ đạo, quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm.

- Trong năm 2022 Hội đồng quản trị đã thông qua nhiều nội dung quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, nhân sự và giao Ban Tổng giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung trong Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Về cơ bản các vấn đề về tái cơ cấu bộ máy quản lý đã thực hiện theo đúng định hướng.

- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo

thường xuyên, quyết liệt và có hiệu quả. Trong quá trình điều hành đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01 NQ/BVTV.1- HĐQT/NK IV	22/3/2022	<p><b>Thông qua giao dịch với các bên liên quan</b></p> <p>Hội đồng quản trị thống nhất phê duyệt chủ trương, thực hiện các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan năm 2022 với giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% tổng tài sản Công ty tính theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021, cụ thể như sau:</p> <p>1. Đối tượng ký kết hợp đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và những người nội bộ khác;</li> <li>- Tổ chức, cá nhân có liên quan đến người nội bộ;</li> <li>- Cổ đông lớn.</li> </ul> <p>2. Các giao dịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hợp đồng mua bán hàng hóa, dịch vụ, tài sản;</li> <li>- Các giao dịch, hợp đồng mua, bán chứng khoán, cổ phần;</li> <li>- Các giao dịch, hợp đồng vay, cho vay;</li> <li>- Các giao dịch, hợp đồng khác liên quan đến hoạt động của Công ty.</li> </ul> <p>3. Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc triển khai đàm phán, ký kết, thực hiện các giao dịch với các bên liên quan theo đúng quy định của pháp luật, trên nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện, đảm bảo lợi ích của Công ty và các cổ đông. Tổng Giám đốc có</p>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị về các giao dịch này theo đúng quy định của pháp luật.	
2.	02/BVTV.1- HĐQT/NK IV	22/3/2022	<p>1. Tiếp tục triển khai công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh phục vụ vụ Xuân 2022, công tác quản lý hàng hóa, công nợ, tiền vốn.</p> <p>2. Thống nhất chọn ngày 29/4/2022 tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, hình thức tổ chức đại hội trực tuyến.</p> <p>3. Phê duyệt nội dung Chương trình, danh mục tài liệu, báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.</p> <p>4. Giao cho các thành viên HĐQT triển khai lập báo cáo theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT.</p> <p>5. Thành lập Ban tổ chức và các tiểu ban thực hiện các nhiệm vụ liên quan tới công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.</p> <p>6. Kiện toàn nhân sự tại Phòng Công nghệ và Sản xuất và Chi nhánh Đà Nẵng, cụ thể: Bổ nhiệm ông Trần Văn Hưng - Xưởng trưởng xưởng sản xuất tại Chi nhánh Đà Nẵng, giữ chức vụ Phó giám đốc chi nhánh kể từ ngày 01/04/2022; bổ nhiệm ông Nguyễn Doanh Kiên - Nhân viên Phòng Công nghệ &amp; sản xuất giữ chức vụ Phó Phòng CN&amp;SX kể từ ngày 01/04/2022.</p>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
3.	03/BVTV.1- HĐQT/NK IV	20/4/2022	<p>1. Phê duyệt nội dung của các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.</p> <p>2. Phê duyệt phương án chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021 trình đại hội đồng cổ đông thông qua.</p> <p>3. Thống nhất dự kiến các thành viên tham gia Đoàn chủ tịch, Đoàn thư ký, Ban kiểm tra tư cách đại biểu, Ban kiểm phiếu biểu quyết để điều hành và giúp việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.</p> <p>4. Giao cho ông Đỗ Đức Cơ - Phó chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban tài liệu tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra và rà soát công tác tổ chức, phục vụ để tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.</p> <p>5. Phê duyệt việc bán thanh lý xe bán tải Hilux E biển kiểm soát 30Z 0996, máy dầu, sử dụng được 12 năm do Tổ Bán hàng Khu vực 4 quản lý và sử dụng. Đầu tư kinh phí khoảng 01 tỷ đồng mua 01 xe bán tải, hai cầu để thay thế.</p>	100%
4.	04 NQ/BVTV.1- HĐQT/NK IV	11/7/2022	<p>1. Đánh giá hoạt động sản xuất và kinh doanh trong 06 tháng đầu năm 2022, hội đồng quản trị tiếp tục giao Tổng giám đốc Công ty tiếp tục rà soát, đẩy mạnh công tác đăng ký, bổ sung đối tượng phòng trừ trên các sản phẩm hiện có để nhằm xây dựng được bộ sản phẩm đa dạng, phong phú đáp</p>	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>ứng nhu cầu của thị trường.</p> <p>2. Thống nhất ban hành hệ thống thang, bảng lương của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương và áp dụng từ ngày 01/07/2022 để phù hợp với mức lương tối thiểu vùng được quy định tại Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của chính phủ.</p> <p>3. Giao Phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp với Tài chính - Kế toán rà soát hệ thống thang, bảng lương mới được ban hành và áp dụng từ ngày 01/7/2022 trình Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc ký phê duyệt và ban hành.</p>	
5.	05/BVTV.1- HĐQT/NK IV	10/8/2022	<p>1. Hội đồng quản trị giao Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị, Phòng, Ban liên quan rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự tại các đơn vị trước thực trạng hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn; Đánh giá lại công tác quản lý thị trường, quản lý nguyên vật liệu trong sản xuất để đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu hàng hóa cho khách hàng trong 06 tháng cuối năm 2022.</p> <p>2. Thống nhất sáp nhập vùng thị trường quản lý tại một số đơn vị trong Công ty, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thể Chi nhánh Tây Nguyên, sáp nhập vùng thị</li> </ul>	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>trường thuộc Chi nhánh Tây Nguyên vào Chi nhánh Phía Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sáp nhập thị trường 03 tỉnh Thái Nguyên, Bắc Kạn, Cao Bằng thuộc Chi nhánh phía Bắc quản lý về Tổ Bán hàng Khu vực VIII.</li> </ul> <p>3. Hội đồng quản trị nhất trí quyết định miễn nhiệm, điều động và bổ nhiệm chức vụ cán bộ quản lý tại một số đơn vị, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc dự án phát triển thị trường cây công nghiệp đối với ông Trần Hữu Tuyên.</li> <li>- Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh phía Nam đối với ông Lê Văn Sửu; Điều động và bổ nhiệm ông Lê Văn Sửu giữ chức vụ Giám đốc Dự án phát triển thị trường cây công nghiệp trực thuộc Công ty.</li> <li>- Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng chi nhánh phía Nam đối với bà Nguyễn Thị Thúy Anh; Điều động bà Nguyễn Thị Thúy Anh giữ chức vụ chuyên viên kế toán.</li> <li>- Điều động ông Phạm Văn Hồ đến công tác tại Chi nhánh phía Nam trực thuộc Công ty và bổ nhiệm giữ chức vụ: Giám đốc Chi nhánh.</li> <li>- Điều động ông Lê Nam Anh đến công tác tại Chi nhánh phía Nam trực thuộc Công ty và bổ nhiệm giữ chức vụ: Kế toán trưởng Chi nhánh.</li> </ul>	



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>- Điều động bà Trần Thị Mai, Phó giám đốc Chi nhánh Nam Trung Bộ giữ chức vụ Phó Ban Phát triển Giống cây trồng.</p> <p>4. Hội đồng quản trị thống nhất quyết định thành lập Phòng Phát triển sản phẩm; Điều động và bổ nhiệm ông Nguyễn Thế Mạnh - chuyên viên Phòng Tổ chức - Hành chính giữ chức vụ Trưởng phòng Phát triển sản phẩm.</p> <p>5. Hội đồng quản trị nhất trí quyết định bổ nhiệm Ông Cù Minh Hà, nhân viên kế toán giữ chức vụ Phó Phòng Tài chính - Kế toán, Phó kế toán trưởng Công ty.</p> <p>6. Giao Phòng Tổ chức - Hành chính phối hợp với Chi nhánh Khu vực I rà soát, trình phương án đầu tư mua mới 01 xe ô tô phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh của đơn vị.</p>	
6.	06/BVTV.1- HĐQT/NK IV	16/12/2022	<p>1. Nhất trí chủ trương huy động vốn của toàn thể cán bộ, công nhân viên để góp phần thực hiện mục tiêu phát triển dài hạn của Công ty trong thực trạng gặp nhiều khó khăn ở giai đoạn hiện tại.</p> <p>2. Hội đồng quản trị nhất trí bổ nhiệm ông Nguyễn Trung Chương - nhân viên kinh doanh Chi nhánh Phía Nam giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Phía Nam, thời gian kể từ ngày 01/01/2023.</p>	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			3. Hội đồng quản trị nhất trí phê duyệt chủ trương và nguồn vốn thực hiện Dự án “Đầu tư nhà xưởng sản xuất phân bón tại Trung tâm công nghệ sinh học Ngọc Hồi” với kinh phí dự kiến 1.900.000.000 đồng (Một tỷ chín trăm triệu đồng).	

### III. BAN KIỂM SOÁT:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1.	Lê Ngọc Diệp	Trưởng Ban	Ngày 14/04/2016	Cử nhân kinh tế
2.	Nguyễn Thị Kim Xuân		Ngày 22/4/2021	Cử nhân khoa học
3.	Nguyễn Thanh Trà		Ngày 22/4/2021	Cử nhân kế toán, cử nhân ngôn ngữ anh

#### 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát năm 2022:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Lê Ngọc Diệp	3/3	100%	100%	
2.	Nguyễn Thị Kim Xuân	3/3	100%	100%	
3.	Nguyễn Thanh Trà	3/3	100%	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

##### 3.1. Hội đồng quản trị

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện 06 cuộc họp, có biên bản họp sau khi kết thúc. Các thành viên HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất để đưa ra các nghị quyết, quyết định kịp thời để định hướng chỉ

đạo công tác sản xuất kinh doanh theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm. Các nghị quyết, quyết định đảm bảo tuân thủ trình tự, thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Trong năm 2022 nền kinh tế thế giới và Việt Nam vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn do dịch bệnh; xung đột chính trị giữa Nga-Ucraina vẫn đang tiếp diễn và dự báo còn kéo dài đẩy giá dầu lên cao, ảnh hưởng nghiêm trọng đến giá cả nguyên liệu đầu vào, chi phí vận chuyển tăng, lạm phát trong nước có xu hướng tăng, xã hội, suy thoái kinh tế. Lĩnh vực nông nghiệp nói chung và ngành bảo vệ thực vật nói riêng gặp rất nhiều khó khăn do giá nguyên liệu đầu vào tăng cao, khó khăn trong công tác nhập khẩu. Đặc biệt trong những tháng cuối năm các Ngân hàng thương mại thắt chặt tín dụng, lãi suất tăng cao, các doanh nghiệp rất khó khăn để tiếp cận nguồn vốn. Hội đồng quản trị đã giám sát chặt chẽ, đưa ra nhiều giải pháp để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì ổn định.

- Nhìn chung HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã đưa ra được định hướng phù hợp và kịp thời để Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn trước mắt.

### *3.2. Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý*

Hoạt động của Công ty năm 2022 đã được Ban Tổng giám đốc chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên cơ sở các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Theo đó:

- Đã chỉ đạo, tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên; thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông, thù lao cho HĐQT, Ban KS theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Đã triển khai thực hiện việc sắp xếp lại bộ máy tổ chức quản lý, nhân sự các phòng ban chuyên môn theo đúng chỉ đạo của HĐQT.

- Đã chỉ đạo việc hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính đã kiểm toán, báo cáo thường niên và các báo cáo, công bố thông tin khác theo đúng quy định.

Nhìn chung, Ban Tổng giám đốc đã rất nỗ lực điều hành các hoạt động của Công ty, đặc biệt trong giai đoạn quý 4/2022, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát Công ty thường xuyên trao đổi thông tin, cập nhật tình hình diễn biến hoạt động sản xuất kinh doanh trong Công ty.

- Trưởng Ban kiểm soát được mời tham gia tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ cũng như bất thường.

- Tham gia kiểm kê định kỳ hoặc đột xuất đối với các đơn vị trong toàn Công ty.

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong việc kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị trực thuộc Công ty. Chỉ đạo các đơn vị phối hợp làm việc với Ban kiểm soát và thực hiện nghiêm túc các đề nghị của Ban kiểm soát đối với đơn vị được kiểm tra.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

#### IV. Ban Tổng giám đốc

STT	Thành viên Ban Tổng giám đốc	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Tổng giám đốc
1.	Đặng Văn Thông	20/10/1964	Thạc sỹ kinh tế, Kỹ sư Nông học	
2.	Đỗ Đức Cơ	21/10/1962	Cử nhân Sinh học, Cử nhân kinh tế	

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Lương Thị Tú	23/9/1970	Cử nhân kinh tế	01/3/2017

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng năm 2022 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty (Có phụ lục 01 kèm theo).
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

(Có phụ lục 02 kèm theo)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

- Không phát sinh

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng



**Phụ lục 01: Danh sách về người có liên quan của công ty**  
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022)

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>I.</b>	<b>Người có liên quan là thành viên Hội đồng quản trị</b>								
1.	Phan Văn Tùng		Chủ tịch HĐQT, Tổng trưởng Tổ BH KV IV		P. Quang Trung, TP Vinh, Nghệ An	Từ ngày 14/04/2016		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
2.	Đỗ Đức Cơ		Phó CT HĐQT, kiêm Phó TGD		Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	Từ tháng 7/2006		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
3.	Đặng Văn Thông		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc		Trung Liệt, Đống Đa, HN	Từ tháng 7/2006		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
4.	Vũ Thiện Giáo		Thành viên HĐQT, Trưởng phòng CN&SX		Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, HN	Tháng 4/2011		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
5.	Đình Văn Hoạt		Thành viên HĐQT		xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, Tp Hà Nội	Từ ngày 22/4/2021		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
<b>II.</b>	<b>Người có liên quan là thành viên Ban kiểm soát</b>								
1.	Lê Ngọc Diệp		Trưởng Ban kiểm soát		KĐT Việt Hưng, Long Biên, HN	Từ ngày 14/04/2016		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
2.	Nguyễn Thị Kim Xuân		Thành viên BKS		Ngõ 74 đường Trường Chinh, Phương Mai, Đống Đa, HN	Từ ngày 22/4/2021		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
3.	Nguyễn Thanh Trà		Thành viên BKS		Phương Mai, Đống Đa, HN	Từ ngày 22/4/2021		Bỏ nhiệm	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>III.</b>	<b>Người có liên quan là thành viên Ban Tổng giám đốc</b>								
1.	Đặng Văn Thông		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc		Trung Liệt, Đống Đa, HN	Từ tháng 7/2006		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
2.	Đỗ Đức Cơ		Phó CT HĐQT, kiêm Phó TGD		Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	Từ tháng 7/2006		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
<b>IV.</b>	<b>Người có liên quan là Kế toán trưởng Công ty</b>								
1.	Lương Thị Tú		Kế toán trưởng		Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, HN	Từ ngày 01/3/2017		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
<b>V.</b>	<b>Người có liên quan khác</b>								
1.	Bùi Đình Tráng		Phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty, Trưởng phòng Tổ chức hành chính		Phú Hòa, Lương Tài, Bắc Ninh	Từ ngày 27/4/2021		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
2.	Công ty cổ phần Công nghệ Nông nghiệp Chiến Thắng			Số ĐKKD: 0106374319; cấp ngày 26/11/2013 do Sở KH và ĐT Tp Hà Nội cấp	P405, số 12 Trần Quốc Vượng, P.Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, Tp Hà Nội	Từ ngày 22/4/2021			Công ty do thành viên HĐQT làm giám đốc có quan hệ mua bán với Công ty

**Phụ lục 02: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**  
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1.	Công ty cổ phần Công nghệ Nông nghiệp Chiến Thắng	Công ty do thành viên HĐQT Công ty làm Giám đốc	Số ĐKKD: 0106374319; cấp ngày 26/11/2013 do Sở KH và ĐT Tp Hà Nội cấp	P405, số 12 Trần Quốc Vượng, P.Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, Tp Hà Nội	Năm 2022	Nghị quyết số 01 NQ/BVTV.1-HĐQT/NKIV ngày 22/3/2022 về việc chấp thuận giao dịch với các bên liên quan.	1. Công ty nhập mua hàng hóa, vật tư thuộc Bảo vệ thực vật của Công ty Chiến Thắng với tổng giá trị: <b>519.412.552đ</b> 2. Công ty bán vật tư, hàng hóa và cung cấp dịch vụ gia công, vận chuyển thuộc BVTV cho Công ty Chiến Thắng với tổng giá trị: <b>5.369.653.507đ</b>	
2.	Nguyễn Thị Thu Hương	Vợ của thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Số CCCD: 033167005540 cấp ngày 01/5/2022 do Cục CS QLHC về TTXH	TDP số 21, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	Năm 2022	Nghị quyết số 01 NQ/BVTV.1-HĐQT/NKIV ngày 22/3/2022 về việc chấp thuận giao dịch với các bên liên quan.	Vay cá nhân để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Số tiền vay: <b>3.000.000.000đ</b>	
3.	Nguyễn Thanh Trà	Thành viên Ban kiểm soát	Số CCCD: 001195003432 cấp ngày 10/6/2015 do	Số 7 ngõ 167 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	Năm 2022	Nghị quyết số 01 NQ/BVTV.1-HĐQT/NKIV ngày 22/3/2022	Vay cá nhân để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Số tiền vay: <b>1.950.000.000đ</b>	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
			Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			về việc chấp thuận giao dịch với các bên liên quan.		
4.	Doãn Thị Hằng	Cổ đông lớn, Trưởng phòng Kinh doanh Công ty	Số CCCD: 014177000050 cấp ngày 06/3/2017 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 23 ngõ 516 Đường Láng, Láng Hạ, Đống Đa, HN	Năm 2022	Nghị quyết số 01 NQ/BVTV.1-HĐQT/NKIV ngày 22/3/2022 về việc chấp thuận giao dịch với các bên liên quan.	Vay cá nhân để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Số tiền vay: <b>4.010.000.000đ</b>	
5.	Đặng Quỳnh Trang	Cổ đông lớn	Số CCCD: 001190021793 cấp ngày 21/5/2019 do Cục CS QLHC về TTXH	14 Trần Cao Vân, Phố Huế, Hai Bà Trưng, HN	Năm 2022	Nghị quyết số 01 NQ/BVTV.1-HĐQT/NKIV ngày 22/3/2022 về việc chấp thuận giao dịch với các bên liên quan.	Vay cá nhân để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Số tiền vay: <b>3.000.000.000đ</b>	

**Phụ lục 03: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty**  
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>1.</b>	<b>Phan Văn Tùng</b>		<b>Chủ tịch HĐQT, Tổ trưởng Tổ BH KV IV</b>		<b>P. Quang Trung, TP Vinh, Nghệ An</b>	<b>46.712</b>	<b>0,89%</b>	
1.1	Phạm Thị Lan Hương		Vợ					
1.2	Phan Tùng Linh		Con đẻ					
1.3	Phan Tùng Chi		Con đẻ					
1.4	Phan Tùng Lâm		Con đẻ					
1.5	Phan Đình Đeo		Bố đẻ					
1.6	Hoàng Thị Lý		Mẹ đẻ					
1.7	Phan Thị Hoa		Em ruột					
1.8	Phan Đình Hùng		Em rể					
1.9	Phan Thị Long		Em ruột					
1.10	Nguyễn Công Khanh		Em rể					
1.11	Phan Văn Nam		Em ruột					
1.12	Phạm Ngọc Hà		Bố vợ					
1.13	Trần Thị Kim Thanh		Mẹ vợ					
<b>2.</b>	<b>Đỗ Đức Cơ</b>		<b>Phó CT HĐQT, kiêm Phó TGD</b>		<b>Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội</b>	<b>130.714</b>	<b>2,49%</b>	
2.1	Nguyễn Thị Thanh Phương		Vợ					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.2	Đỗ Thanh Trà		Con đẻ					
2.3	Đỗ Nhật Anh		Con đẻ					
2.4	Tổng Anh Diệp		Con rể					
2.5	Nguyễn Thị Hoài An		Mẹ vợ					
2.6	Phan Bảo Hòa		Anh rể					
2.7	Đỗ Thị Dung		Chị ruột					
2.8	Đoàn Xuân Lưu		Anh rể					
2.9	Đỗ Thị Dinh		Chị ruột					
2.10	Nguyễn Văn Xô		Anh rể					
2.11	Nguyễn Văn Thành		Anh rể					
2.12	Đỗ Thị Nguyệt		Chị ruột					
<b>3.</b>	<b>Đặng Văn Thông</b>		<b>Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc</b>		<b>Trung Liet, Đống Đa, HN</b>	<b>1.164.037</b>	<b>22,17%</b>	
3.1	Đặng Văn Lương		Bố đẻ					
3.2	Đình Thị Thiều		Mẹ đẻ					
3.3	Doãn Thị Minh Chính		Mẹ vợ					
3.4	Nguyễn Thị Thu Hương		Vợ					
3.5	Đặng Thu Phương		Con đẻ					
3.6	Axel Jonson		Con rể					
3.7	Đặng Sơn Tùng		Con đẻ					
3.8	Đặng Minh Thực		Anh ruột					
3.9	Phạm Thị Hồng Tới		Chị dâu					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.10	Đặng Văn Thu		Anh ruột					
3.11	Đinh Thị Thanh		Chị dâu					
3.12	Đặng Minh Cường		Em ruột					
3.13	Trương Thị Ngọc Lan		Em dâu					
3.14	Đặng Thị Thảo		Em ruột					
3.15	Đặng Thị Nhung		Em ruột					
3.16	Đinh Văn Tráng		Em rể					
<b>4.</b>	<b>Vũ Thiện Giáo</b>		<b>Thành viên HĐQT, Trưởng phòng CN&amp;SX</b>		<b>Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, HN</b>	<b>33.775</b>	<b>0,64%</b>	
4.1	Đoàn Thị Kim Dung		Vợ					
4.2	Vũ Thiện Bách		Con đẻ					
4.3	Vũ Minh Thông		Con đẻ					
4.4	Vũ Văn Lang		Anh ruột					
4.5	Vũ Thị Lát		Chị ruột					
4.6	Vũ Thị Thu		Em ruột					
4.7	Trương Diệu Mỹ		Con dâu					
4.8	Hoàng Thị Hồng		Chị dâu					
4.9	Đặng Văn Bình		Em rể					
<b>5.</b>	<b>Đinh Văn Hoạt</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>		<b>Thụy Lâm, Đông Anh, HN</b>	<b>333.000</b>	<b>6,34%</b>	
5.1	Công ty cổ phần Công nghệ Nông nghiệp Chiến Thắng		Giám đốc					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.2	Đinh Văn Phụng		Bố đẻ					
5.3	Đặng Thị Yên		Mẹ đẻ					
5.4	Nguyễn Thị Thùy		Vợ					
5.5	Nguyễn Quang Tục		Bố vợ					
5.6	Đinh Thị Thanh		Mẹ vợ					
5.7	Đinh Quang Hiếu		Con					
5.8	Đinh Thị Khánh Linh		Con					
5.9	Đinh Thị Hồng		Em ruột					
5.10	Đinh Văn Phong		Em ruột					
5.11	Đinh Văn Dur		Em ruột					
5.12	Nguyễn Hữu Hưng		Em rể					
5.13	Ngô Thị Xâm		Em dâu					
5.14	Đinh Thị Thùy		Em dâu					
<b>6.</b>	<b>Lê Ngọc Diệp</b>		<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>		<b>KĐT Việt Hưng, Long Biên, HN</b>	<b>12.345</b>	<b>0,24%</b>	
6.1	Lê Tất Đức		Bố đẻ					
6.2	Nguyễn Thị Quý		Mẹ đẻ					
6.3	Nguyễn Văn Khoát		Bố vợ					
6.4	Nguyễn Thị Huệ		Mẹ vợ					
6.5	Nguyễn Thị Hải		Vợ					
6.6	Lê Quang Vinh		Con đẻ					
6.7	Lê Diệp Kiều Trang		Con đẻ					
6.8	Lê Văn Hiệp		Anh ruột					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.9	Vũ Thị Hồng		Chị dâu					
7.	<b>Nguyễn Thị Kim Xuân</b>		<b>Thành viên BKS</b>		<b>Phương Mai, Đống Đa, HN</b>	<b>5.116</b>	<b>0,097%</b>	
7.1	Nguyễn Đức Tu		Bố đẻ					
7.2	Nguyễn Thị Luận		Mẹ đẻ					
7.3	Nguyễn Hành Thiện		Em trai			9.647	0,184%	
7.4	Nguyễn Gia Hiệp		Chồng					
7.5	Nguyễn Gia Duy		Bố chồng					
7.6	Nguyễn Thị Phòng		Mẹ chồng					
7.7	Nguyễn Phương Thảo		Con gái					
7.8	Nguyễn Gia Hưng		Con trai					
7.9	Đình Trọng Dương		Con rể					
7.10	Nguyễn Thị Hồng Linh		Em dâu					
8.	<b>Nguyễn Thanh Trà</b>		<b>Thành viên BKS</b>		<b>Phương Mai, Đống Đa, HN</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>	
8.1	Nguyễn Mạnh Cường		Bố đẻ			79.529	1,51%	
8.2	Nguyễn Thị Xuân Hương		Mẹ đẻ					
8.3	Phạm Hợi		Bố chồng					
8.4	Đào Thị Lan		Mẹ chồng					
8.5	Phạm Minh Đức		Chồng					
8.6	Nguyễn Minh Ngọc		Chị ruột					
8.7	Nguyễn Xuân Thơm		Em ruột					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.8	Cao Minh Tiến		Anh rể					
<b>9.</b>	<b>Lương Thị Tú</b>		<b>Kế toán trưởng</b>		<b>Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, HN</b>	<b>185.531</b>	<b>3,53%</b>	
9.1	Phạm Bình Sinh		Chồng					
9.2	Phạm Thị Hoài Thu		Con gái					
9.3	Phạm Xuân Sang		Con trai			5.000	0,095%	
9.4	Vũ Đức Dũng		Con rể					
9.5	Trần Thị Hải		Mẹ đẻ					
9.6	Lương Thị Khánh		Chị gái					
9.7	Lương Thị Oanh		Chị gái					
9.8	Lương Tuấn Anh		Anh trai					
9.9	Lương Tuấn Tài		Em trai					
9.10	Nguyễn Văn Hậu		Anh rể					
9.11	Nguyễn Thị Yên		Chị dâu					
9.12	Nguyễn Thị Phương		Em dâu					
9.13	Phạm Thị Chúc		Mẹ chồng					
<b>10.</b>	<b>Bùi Đình Tráng</b>		<b>Phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty, Trưởng phòng TCHC Công ty kiêm Giám đốc CN Đà Nẵng</b>		<b>Phú Hòa, Lương Tài, Bắc Ninh</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>	
10.1	Bùi Đình Hùng		Bố đẻ					
10.2	Nguyễn Thị Thùy		Mẹ đẻ					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.3	Bùi Thị Hoa		Chị gái					
10.4	Bùi Thị Như		Chị gái					
10.5	Bùi Thị Hồng		Chị gái					
10.6	Trần Hồng Nhung		Vợ					
10.7	Trần Quang Cảnh		Bố vợ					
10.8	Cao Thị Hào		Mẹ vợ					
10.9	Bùi Hoài An		Con gái					
10.10	Bùi Trần Bảo Khánh		Con gái					
10.11	Bùi Văn Thuận		Anh rể					
10.12	Đặng Văn Chanh		Anh rể					

